

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST

Ngày 26/8/2020

“Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hà Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Nguyễn Thị Thuận.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- *Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Tòa án nhân dân huyện Cư Jút mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2020, về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2020/QĐST-DS ngày 14/7/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Đ, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên lấy lời khai, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Đ trình bày:*

Về hôn nhân: Chị kết hôn cùng anh H từ năm 2003, hôn nhân là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND TT. E, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Thời gian đầu chị Đ và anh H chung sống hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, hai bên bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế, anh H không có trách nhiệm với gia đình, thậm chí anh H đã chửi bới và đánh chị Đ. Từ tháng 9/2019, chị Đ và anh H đã sống ly thân cho đến nay. Do tình cảm không còn, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Đ được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Đ và anh H có 03 con chung là Nguyễn Phạm Lan Ph, sinh ngày 21/09/2007; Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 03/8/2004; Nguyễn Phạm Hoài N, sinh ngày 26/5/2014. Hiện chị Đ đang trực tiếp nuôi cả 03 con.

Chị Đ có nguyện vọng được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh H phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

- *Bị đơn anh Nguyễn Văn H quá trình giải quyết không có mặt tại Tòa án:*

Anh H mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại Tòa án không có lý do, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tiến hành lập biên bản về việc vắng mặt của anh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- ***Về tố tụng:***

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Quá trình thụ lý, hòa giải, xét xử, Nguyên đơn và đã nghiêm túc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn là anh H đã được Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

Về Tố tụng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- ***Về nội dung:*** Đề nghị HĐXX áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phạm Thị Đ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông giải quyết việc ly hôn với anh Nguyễn Văn H, anh H là bị đơn trong vụ án có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Tổ 02, TT. E, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*”.

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn là anh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ theo quy định tại Điều 177, Điều 208, Điều 209 và Điều 210 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. HĐXX quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đ và anh H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND TT. E. Sau khi kết hôn chị Đ và anh H có cuộc sống chung là hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, về kinh tế, theo chị Đ nguyên nhân do anh H không lo làm ăn, không có trách nhiệm với vợ con và gia đình, theo thậm chí anh H đã chửi và đánh chị Đ, cuộc sống chung không có hạnh phúc, từ tháng 9/2019, chị Đ và anh H đã sống ly thân cho đến nay. Vì tình cảm không còn, chị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Đ được ly hôn với anh H.

Ngày 14/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Đ và anh H, chính quyền địa phương xác nhận chị Đ và anh H có mâu thuẫn và đã sống ly thân.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng và việc sống ly thân giữa chị Đ và anh H là trầm trọng, mặc dù Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải, nhưng anh H không có mặt, Tòa án đã phải lập biên bản không tiến hành hòa giải được, chị Đ không chấp nhận đoàn tụ với anh H, mục đích hôn nhân giữa chị Đ và anh H đã không đạt được, HĐXX thấy quan hệ hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu ly hôn của chị Đ là có căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[4]. *Về con chung*: Chị Đ và anh H có 03 con chung là Nguyễn Phạm Lan Ph, sinh ngày 21/09/2007; Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 03/8/2004; Nguyễn Phạm Hoài N, sinh ngày 26/5/2014, hiện nay chị Đ đang trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung. HĐXX xét thấy, cả 03 con đều có nguyện vọng được tiếp tục ở với chị Đ và thừa nhận được chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ, nên cần tiếp tục giao các con chung cho chị Đ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Chị Đ không yêu cầu anh H phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không xem xét.

[5]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Phạm Thị Đ không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung, nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Chị Phạm Thị Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp Hôn nhân gia đình không có giá ngạch theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Đ

1. *Về hôn nhân*: Chị Phạm Thị Đ được ly hôn với anh Đào Văn H

Quan hệ hôn nhân giữa chị Đ và anh H chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về con chung*: Giao các con chung Nguyễn Phạm Lan Ph, sinh ngày 21/09/2007; Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 03/8/2004; Nguyễn Phạm Hoài N, sinh ngày 26/5/2014 cho chị Đ được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ tròn 18 tuổi).

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Đ không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không xem xét.

Trong trường hợp chị Đ không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, anh H hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Chị Đ không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp anh H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì chị Đ có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Phạm Thị Đ không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Phạm Thị Đ phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000621 ngày 13/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- UBND TT. E;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký*)

Dương Hà Ngân